

# Giải pháp đặc thù trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các học viện, trường đại học công an nhân dân

**Lỗ Bá Đại**

Học viện Cảnh sát Nhân dân  
Đường Phạm Văn Nghị, phường Cổ Nhuế 2,  
quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam  
Email: lobadai80@gmail.com

**TÓM TẮT:** Đào tạo theo hệ thống tín chỉ ở đại học là xu thế toàn cầu, đã và đang thực hiện ở hệ thống các trường đại học ở Việt Nam nói chung, ở các học viện, trường đại học công an nhân dân nói riêng. Đào tạo và quản lý đào tạo theo hệ thống tín chỉ đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận, tuy nhiên cũng còn không ít tồn tại, khó khăn do yếu tố đặc thù của ngành Công an nhân dân và các điều kiện khác trong quá trình tổ chức đào tạo và quản lý đào tạo. Để khắc phục những khó khăn, tồn tại trên cần có những giải pháp đồng bộ trong đào tạo và quản lý đào tạo dựa trên những yếu tố đặc thù của ngành và điều kiện thực tiễn của học viện.

**TỪ KHÓA:** Giải pháp; khó khăn; đặc thù; hệ thống tín chỉ; đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

→ Nhận bài 13/11/2018 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 26/12/2018 → Duyệt đăng 25/01/2019.

## 1. Đặt vấn đề

Đào tạo (ĐT) đại học theo hệ thống tín chỉ (HTTC) là mô hình ĐT tiên tiến trên thế giới, được lựa chọn là giải pháp phù hợp đối với nước ta trong ĐT nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong 8 năm thực hiện ĐT theo HTTC, các học viện, trường đại học công an nhân dân (CAND) dù gặp nhiều khó khăn trong chuyển đổi và tổ chức ĐT nhưng đã bước đầu ổn định và thu được những kết quả đáng khích lệ. Trong thực tiễn vận dụng, yếu tố đảm bảo thành công của mô hình ĐT theo HTTC là sự mềm dẻo, linh hoạt khi áp dụng để phù hợp với điều kiện thực tế quốc gia, từng vùng miền, từng ngành, thậm chí là từng trường đại học. Vì vậy, bên cạnh những ảnh hưởng tích cực, việc nghiên cứu, đánh giá những ảnh hưởng tiêu cực của yếu tố đặc thù ngành Công an, từ đó có biện pháp khắc phục những khó khăn để nâng cao chất lượng ĐT của các học viện, trường đại học CAND là vô cùng cần thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

Bài viết nghiên cứu về những điểm đặc thù gây khó khăn cho hoạt động ĐT và quản lý ĐT theo HTTC trong các học viện, trường đại học CAND. Thông qua việc điều tra, xây dựng bảng hỏi, lấy ý kiến của các chuyên gia, chọn lọc kết quả và lý luận và thực tiễn... chúng tôi xây dựng các giải pháp khắc phục những khó khăn nhằm nâng cao chất lượng ĐT các trường CAND nhằm phục vụ quá trình bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

### 2.1. Những khó khăn đặc thù của ngành Công an trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại học viện, đại học công an nhân dân

Trước hết cần phải khẳng định, việc chuyển từ hình thức ĐT niên chế sang ĐT theo HTTC là một chủ trương cần thiết, đúng đắn cho giáo dục Việt Nam nói chung và các cơ sở giáo dục đại học CAND nói riêng. Các cơ sở giáo dục đại học của CAND sau khoảng 8 năm ĐT theo tín chỉ đã có những thay đổi tích cực về chất lượng ĐT.

ĐT theo HTTC ở Việt Nam còn đối diện với nhiều khó

khăn, thách thức. Các học viện, trường đại học CAND cũng là một cơ sở giáo dục đại học nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân nên cũng gặp những khó khăn tương tự khi ĐT theo HTTC. Tuy nhiên, học viện, đại học CAND là cơ sở giáo dục thuộc Bộ Công an nên có những đặc điểm riêng biệt, đặc thù. Đây là một cơ sở giáo dục đại học nhưng cũng là một đơn vị thực hiện nhiệm vụ chiến đấu khi được Bộ Công an yêu cầu. Bởi vậy, cách thức quản lý, tổ chức ĐT, mục tiêu ĐT, các chế độ mang tính chất đặc thù của một cơ sở giáo dục mang tính chiến đấu có những điểm khác biệt so với các trường đại học ngoài ngành Công an.

#### 2.1.1. Khó khăn trong cách thức tổ chức, quản lý mang tính kỷ luật, theo điều lệnh Công an nhân dân trong quá trình đào tạo

Học viên (HV), giảng viên trong các học viện, trường đại học CAND trước hết là những chiến sĩ CAND được quản lý, tổ chức theo điều lệnh CAND. Tất cả các hoạt động đều phải tuân thủ quy định của Ngành, pháp luật của Nhà nước và theo mệnh lệnh của cấp trên. Tinh thần “Sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Đảng, Tổ quốc và nhân dân cần đến” luôn thấm nhuần trong tư duy và hành động của người CAND. Giảng viên và HV trong các học viện, trường đại học CAND là phải thực hiện điều lệnh CAND từ trang phục, tóc, cách thức giao tiếp trong công tác, khi thực hiện nhiệm vụ và sinh hoạt tập thể... Tính khuôn mẫu, nguyên tắc, đề cao tính tập thể là một trong những đặc trưng của ngành Công an nói chung và của cán bộ, giảng viên, HV ở học viện, đại học CAND nói riêng. Trong khi đó, ĐT theo tín chỉ đề cao tính chủ động, tự do cá nhân của người học, cho phép sinh viên có thể chủ động học theo điều kiện và năng lực của mình. Những sinh viên giỏi có thể học theo đúng hoặc học vượt kế hoạch học tập toàn khóa, kế hoạch học tập từng học kì theo gợi ý của nhà trường để tốt nghiệp theo đúng thời gian chuẩn của chương trình hoặc sớm hơn. Những sinh viên khác có thể kéo dài thời gian học tập ở trường và tốt nghiệp muộn hơn. Người học được quyền tự

lựa chọn, quyết định từ người dạy, chương trình, nội dung học tập cho đến nhịp độ, thời gian học tập sao cho phù hợp với điều kiện, mục đích của cá nhân. Khó khăn đặt ra là làm sao để dung hòa sự khác biệt giữa tính tự do, cá nhân hóa của người học theo HTTC với tính kỉ luật, tính tập thể của HV trường CAND. Lãnh đạo các học viện, trường đại học CAND cần có biện pháp phù hợp để vừa phát huy được tính tích cực, chủ động của người học trong ĐT theo HTTC, vừa gìn giữ, đảm bảo được tính kỉ luật và không làm mất đi yêu cầu về tính tập thể của đơn vị ĐT thuộc lực lượng cảnh sát nhân dân.

Đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, giảng viên của học viện, đại học CAND chủ yếu là những cán bộ chiến sĩ được tuyển dụng từ ngành Công an vào làm việc tại nhà trường. Do môi trường vũ trang và yêu cầu về nhiệm vụ mang tính chiến đấu nên các hoạt động thường theo quy định, mệnh lệnh. Vì vậy, giai đoạn đầu khi chuyển đổi từ ĐT niên chế sang ĐT theo tín chỉ gặp rất nhiều khó khăn. Để nhận thức đúng và thực hiện được yêu cầu của ĐT theo tín chỉ, cán bộ, giảng viên của học viện mất rất nhiều thời gian tìm hiểu, tập huấn làm quen với hình thức ĐT này. Từ một giảng viên dùng mệnh lệnh, nguyên tắc đối với HV trong quá trình dạy - học chuyển sang người tổ chức, hướng dẫn tư vấn; từ chỗ đưa ra kiến thức tới việc giao nhiệm vụ học tập, kiểm tra quá trình tự ĐT của HV... Việc thay đổi thói quen và phương pháp dạy học mất khá nhiều thời gian và ảnh hưởng đến chất lượng ĐT của nhà trường CAND.

### 2.1.2. Khó khăn xuất phát từ chính sách của ngành Công an đối với hoạt động đào tạo theo hệ thống tín chỉ

HV các trường CAND được bao cấp 100% kinh phí ĐT, các chế độ ăn, quân trang, dịch vụ nhà ở, tiền điện, nước, ánh sáng, tiền phụ cấp hàng tháng và được phân công công tác sau khi tốt nghiệp. Trước tiên phải khẳng định đây là chính sách, chế độ mang tính đặc thù và hợp lí. Đảng, Nhà nước, Bộ Công an đặc biệt quan tâm tới HV, cán bộ chiến sĩ trong lực lượng CAND, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất để học tập, chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, việc bao cấp hoàn toàn, thậm chí HV phải dừng tiến độ học tập vẫn được hưởng chế độ đãi ngộ của ngành đã ảnh hưởng đến động lực học tập, mục đích phấn đấu của HV. “Tu tưởng bình quân chủ nghĩa, bằng lòng với những gì mình đang có, ngại phấn đấu, thiếu lí tưởng xuất hiện trong một bộ phận HV” các trường CAND [1, tr.25]. Vì được phân công công tác, không cần phải xin việc như sinh viên các trường đại học ngoài lực lượng công an nên ý thức phấn đấu vơi lên, nỗ lực trong học tập chưa cao. Ngoài ra, chế độ bao cấp cho HV đã làm giảm tính cạnh tranh, tính sáng tạo và động lực trong rèn luyện, học tập, nghiên cứu khoa học của HV. ĐT theo HTTC yêu cầu HV phải năng động, chủ động trong hoạt động học tập, rèn luyện, xác định rõ mục đích, tạo được động lực học tập, kích thích họ không ngừng vươn lên trong học tập, tạo cơ hội cho họ thành công. Sức ỳ, tư tưởng bình quân chủ nghĩa, thiếu động cơ, mục tiêu học tập, thiếu

sự sáng tạo... của HV là khó khăn của nhà trường CAND cần phải khắc phục để nâng cao chất lượng ĐT theo HTTC. Nhìn rộng hơn, chính sách bao cấp đối với các cơ sở giáo dục đại học CAND trong bối cảnh phân cấp, trao quyền tự chủ cho các trường đại học cũng làm hạn chế tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động giáo dục ĐT của nhà trường. Các học viện, đại học CAND chịu sự quản lí trực tiếp của Bộ Công an, thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo, quy định của ngành Công an nên sự tự chủ về lĩnh vực tổ chức và nhân sự, tài chính và tài sản, ĐT, khoa học và công nghệ, đặc biệt là vấn đề hợp tác quốc tế sẽ khó khăn hơn so với các trường đại học ngoài lực lượng vũ trang.

ĐT theo HTTC đòi hỏi phải có số lượng đội ngũ giảng viên đầy đủ đáp ứng được yêu cầu về học tập theo tín chỉ. Hiện nay, tổng số tín chỉ của học viện, đại học CAND trong 4 năm đối với hệ ĐT chính quy là 132; “số lượng HV quá đông cho mỗi lớp tín chỉ (lớp cố định từ 50-80 HV, lớp tự chọn từ 100-145 HV); tỉ lệ giảng viên và HV cao” [1, tr.42]. Giảng viên một tuần bên cạnh việc chấm bài, nghiên cứu khoa học, giải đáp cho HV phải dạy rất nhiều giờ, thường xuyên vượt quá hơn 100% số giờ chuẩn. Song hiện nay, chế độ thanh toán theo quy định của Bộ Công an chỉ thanh toán 100% số giờ vượt chuẩn theo chức danh (trợ giảng, giảng viên, giảng viên chính), những giờ vượt quá 100% còn lại không có chế độ thanh toán. Thực trạng này ảnh hưởng đến tâm lí lao động, chưa kích thích, động viên kịp thời tinh thần và đóng góp của giảng viên; gây khó khăn đối với việc thực hiện các chính sách khác cho giảng viên như nghỉ phép, đi công tác, ĐT bồi dưỡng nâng cao trình độ... Đối với HV, do ĐT theo tín chỉ HV có quyền lựa chọn chương trình và tiến độ học tập của mình nên việc hoàn thành khóa học có thể sớm hoặc muộn hơn so với khung thời gian quy định. Tuy nhiên, đối với học viện, đại học CAND và các trường trong lực lượng vũ trang lại là một khó khăn cần khắc phục liên quan đến giải quyết chế độ cho HV về chế độ ăn, quân trang, phụ cấp hàng tháng...

### 2.1.3. Khó khăn trong quản lí học viên tập trung, thường xuyên theo chế độ quân quản của một đơn vị chiến đấu

Khác với các trường đại học ngoài lực lượng vũ trang, công tác quản lí HV được tổ chức theo cơ cấu đơn vị của lực lượng vũ trang. Điều 17, Tổ chức các đơn vị HV tại Thông tư số 50/2009/TT-BCA(X11) ngày 01/09/2009 quy định về công tác quản lí, giáo dục HV trong các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp CAND quy định: “Cơ cấu tổ chức các đơn vị HV trong các trường CAND được tổ chức thành các trung đội (hoặc lớp học) và các tiểu đội. Trung đội (hoặc lớp học) là đơn vị hạt nhân trong học tập, rèn luyện của HV do cán bộ quản lí HV trực tiếp quản lí và đặt dưới sự chỉ đạo toàn diện, thường xuyên của phòng Quản lí HV” [2]. Việc quản lí HV thường xuyên không chỉ làm hạn chế điều kiện giao lưu, tiếp cận với những kiến thức thực tiễn mới của đời sống mà còn tạo ra rất nhiều khó khăn khi quản lí HV theo HTTC. Mục đích của quản lí HV tập trung để hình thành, phát triển nhân cách người

chiến sĩ công an; nâng cao ý thức tổ chức kỉ luật trong học tập rèn luyện và thực hiện điều lệnh CAND; xây dựng nếp sống, sinh hoạt, tác phong chính quy theo đúng yêu cầu của ngành Công an; rèn luyện tính đồng đội, tính tập thể, tính hợp đồng tác chiến của lực lượng vũ trang... Tuy nhiên, khi ĐT theo HTTC, HV trong cùng một lớp chuyên ngành chỉ học cùng nhau từ 1 đến 2 học kì còn lại phân tán theo các lớp học phần. Vì vậy, khi có nhiệm vụ đột xuất cần huy động lực lượng khẩn cấp sẽ khó khăn, mất thời gian, không kịp với yêu cầu của nhiệm vụ được giao, gây khó khăn trong việc sắp xếp lịch học bổ sung cho HV sau khi hoàn thành nhiệm vụ. HV các trường CAND cần thiết phải đề cao tính tập thể nhưng khi theo học các lớp học phần thời gian của các thành viên trong lớp khác nhau gây khó khăn cho quản lý HV. Việc học theo các lớp học phần gây khó khăn cho hoạt động sinh hoạt Đảng, tham gia các phong trào Đoàn Thanh niên. Hoạt động phong trào của HV trong nhà trường được tổ chức thường xuyên; các buổi nghe thời sự, sinh hoạt và báo cáo chính trị là một trong những hoạt động quan trọng trong việc rèn luyện kĩ năng giao tiếp, hình thành bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của người chiến sĩ CAND. Một trong những yêu cầu bắt buộc để đủ điều kiện tốt nghiệp ra trường là chuẩn chính trị. HV của các học viện, trường đại học CAND khi ra trường phải là Đảng viên. Để được kết nạp Đảng, HV không chỉ có thành tích tốt trong học tập, nghiên cứu khoa học mà còn phải có quá trình phấn đấu, rèn luyện tốt. Vì vậy, khi HV phân tán ở các lớp học phần sẽ gây khó khăn cho hoạt động quản lí, kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả rèn luyện của HV. Số lượng giáo viên chủ nhiệm không nhiều, trong khi quân số HV đông (Học viện Cảnh sát nhân dân và Học viện An ninh nhân dân đều trên một vạn HV) dẫn tới việc khó đánh giá chính xác chất lượng của từng Đảng viên, Đoàn viên. Như vậy, việc tổ chức lớp học phần đã đặt ra khó khăn trong quản lí HV về mọi mặt: Sinh hoạt, rèn luyện thể lực, tham gia phong trào thi đua, thực hiện điều lệnh CAND... đòi hỏi nhà trường CAND cần có những giải pháp cần thiết để đáp ứng yêu cầu ĐT theo tín chỉ.

#### **2.1.4. Khó khăn về tính bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật của ngành Công an trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ**

Do yêu cầu đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội nên công tác bảo vệ bí mật của lực lượng CAND được quy định và yêu cầu nghiêm ngặt nghiêm cấm cán bộ chiến sĩ CAND liên quan tới việc làm lộ bí mật Nhà nước. Tại Điều 3 của Dự thảo Thông tư về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trong CAND nêu rõ nội dung nghiêm cấm các hành vi “cung cấp, đăng tải thông tin, tài liệu có nội dung bí mật Nhà nước trên báo chí, ấn phẩm xuất bản công khai, các website, mạng xã hội và các hình thức tương tự trên Internet” [3, tr.2]. Tài liệu học tập của học viện, đại học CAND như giáo trình, tài liệu tham khảo, các chuyên luận, luận án... hầu hết liên quan tới các vấn đề an ninh quốc gia, tới hoạt động phòng, chống tội phạm, những thông tin quan trọng liên quan tới các vấn đề quan trọng của chính trị, an

ninh nên được xếp vào các tài liệu tuyệt mật, tối mật hoặc mật. Nhà trường CAND cũng có quy định chặt chẽ đối với HV trong việc bảo vệ tính bí mật của thông tin. HV không được truyền bá, mang tài liệu ra ngoài, đăng tải lên trên các trang mạng xã hội, không được phô tô tài liệu bên ngoài khuôn viên nhà trường; thậm chí vở viết của HV cũng không được mang ra ngoài, sau khi học xong phải thu lại để đảm bảo tính bí mật. Quy định này rất cần thiết đối với đặc thù ĐT của cơ sở giáo dục CAND nhưng ảnh hưởng đến hoạt động học tập của HV. ĐT theo HTTC yêu cầu người học chủ động trong học tập, nghiên cứu để hoàn thành nhiệm vụ của mình. Trong giảng dạy, giảng viên thường giao các bài tập thực hành, tiểu luận để HV hoàn thành nên việc tìm tài liệu đọc, nghiên cứu là rất cần thiết. Hiện nay, số lượng tài liệu của các trường CAND khá phong phú nhưng vẫn chưa đáp ứng được đầy đủ nhu cầu về tài liệu của HV. Họ muốn tìm, mượn tài liệu ở những trường đại học khác kể cả những trường trong lực lượng vũ trang cũng phải tuân theo những quy định nghiêm ngặt của Bộ Công an. Những thông tin về các vấn đề trật tự an toàn xã hội luôn đổi mới đòi hỏi phải có sự cập nhật thường xuyên nhưng do yêu cầu về tính bí mật nên khi HV muốn tiếp cận thông tin mới hoặc những tài liệu tuyệt mật gặp rất nhiều khó khăn, điều đó đã ảnh hưởng tới chất lượng học tập của HV.

ĐT theo HTTC là hình thức ĐT phổ biến trên thế giới. Việc học hỏi mô hình ĐT theo HTTC ở các trường đại học tiên tiến để bổ sung kinh nghiệm về ĐT là cần thiết để đưa những giải pháp phù hợp đối với ĐT theo tín chỉ của các học viện, đại học CAND. Song do yêu cầu về bí mật Nhà nước, đối với cán bộ, chiến sĩ CAND những hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm sẽ khó khăn hơn, đòi hỏi phải có những thủ tục và yêu cầu theo quy định của ngành Công an. Đặc biệt, giảng viên, HV các trường CAND muốn đi học tập, thực tế tại nước ngoài sẽ hạn chế.

#### **2.2. Một số giải pháp đặc thù trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ của các học viện, đại học Công an nhân dân**

Những khó khăn do ảnh hưởng bởi tính đặc thù là những thách thức trong tổ chức quản lí ĐT theo HTTC. Nguyên tắc của các giải pháp là làm sao khi tổ chức ĐT theo tín chỉ phải tôn trọng những đặc trưng, bản chất của mô hình ĐT này như tính mềm dẻo, linh hoạt, khả năng thích ứng cao, phát huy được vai trò chủ động của người học... nhưng vẫn giữ được tính kỉ luật, tính tập thể, tính chiến đấu của ngành Công an. Căn cứ vào những khó khăn xuất phát từ tính đặc thù của cơ sở giáo dục ĐT thuộc lực lượng vũ trang trong quá trình ĐT theo HTTC, chúng ta có thể thực hiện một số giải pháp sau:

##### **2.2.1. Nâng cao trình độ, nhận thức cho cán bộ, giảng viên**

Cán bộ quản lí và GV là đội ngũ quan trọng thực hiện ĐT theo HTTC. Vì vậy, Bộ Công an cần ĐT cán bộ, giảng viên nhận thức đầy đủ về ĐT theo HTTC; đủ trình độ để đáp ứng yêu cầu ĐT theo HTTC trong các nhà trường CAND.

Bộ Công an, nhà trường CAND cần tăng cường mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng, tọa đàm theo những nội dung như: Đối

mới phương pháp dạy học theo HTTC, viết đề cương môn học, kiểm tra, đánh giá học phần theo HTTC... Cử cán bộ, giảng viên đi học các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ sư phạm, nghiên cứu khoa học; tăng cường ĐT thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành quản lý giáo dục; cử cán bộ, giảng viên đi thực tế đến công an các đơn vị, địa phương, ngoài ngành Công an... Đây là việc làm cần thiết mang tính thường xuyên, lâu dài với mục đích nâng cao chất lượng cán bộ, giảng viên đáp ứng yêu cầu ĐT theo HTTC.

### 2.2.2. Nâng cao vai trò và trách nhiệm của các đoàn thể

Lãnh đạo nhà trường CAND và các cơ quan, đơn vị chức năng cần phát huy tốt vai trò của các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn... để giúp cán bộ, giảng viên, HV thích nghi nhanh hơn với sự mềm dẻo, linh hoạt của phương thức ĐT theo tín chỉ.

Bên cạnh những môn học, buổi sinh hoạt chính trị, các đợt tập điều lệnh theo đúng chương trình và yêu cầu của Bộ Công an, các học viện, trường đại học CAND cần tổ chức nhiều hoạt động phong trào ngoại khóa như giao lưu thể dục thể thao, biểu diễn võ thuật, hội diễn văn nghệ, hội thi kiến thức chuyên ngành... để HV có sân chơi bổ ích, giảm bớt sự căng thẳng sau những giờ học và các đợt tập điều lệnh. Đoàn Thanh niên cần thành lập các câu lạc bộ: Như câu lạc bộ ghi ta, võ thuật, đội văn nghệ xung kích... vừa tạo môi trường để HV thể hiện bản thân vừa tăng cường sự hợp tác, tinh gắn bó của HV với nhau. Nhà trường tổ chức các buổi ra quân tình nguyện: Hiến máu cứu người, ngày chủ nhật xanh, các buổi trồng cây, làm vệ sinh ở địa điểm công cộng, các buổi thiện nguyện giúp đỡ đồng bào, trẻ em ở những vùng khó khăn... qua đó vừa rèn luyện đạo đức người CAND vừa tăng cường sự năng động, chủ động sáng tạo trong mỗi HV... Nếu làm tốt, phong phú những hoạt động này, chắc chắn các học viện, trường đại học CAND sẽ vẫn giữ và phát huy được tính kỉ luật, tinh thần đồng đội, hình thành bản lĩnh cách mạng cho HV, đồng thời giúp HV hòa nhập nhanh hơn, chủ động hơn trong học tập và thực hiện nhiệm vụ được giao.

### 2.2.3. Tạo cơ hội và điều kiện tiếp cận tài liệu cho học viên

ĐT theo HTTC đòi hỏi người học cần phải có đầy đủ tài liệu để tự học, tự nghiên cứu. Nhà trường CAND cần tìm kiếm giải pháp để HV có điều kiện tiếp cận với tài liệu nhưng vẫn giữ được bí mật Nhà nước.

Các học viện, trường đại học CAND cần bổ sung thêm nguồn tài liệu bằng nhiều biện pháp như: Viết mới giáo trình, tài liệu tham khảo, tăng cường tài liệu dịch bằng tiếng nước ngoài, vận động cán bộ, giảng viên trong nhà trường, các mạnh thường quân tặng sách, liên kết với nhà xuất bản tổ chức ngày hội sách để tranh thủ sự ủng hộ của các đơn vị ngoài nhà trường... Phát triển công nghệ thông tin vào lĩnh vực thư viện, xây dựng thư viện điện tử với nhiều đầu sách đã được số hóa, mở rộng mạng lưới wifi để HV có nhiều điều kiện hơn tiếp xúc với nhiều nguồn tài liệu, có thể tiết kiệm thời gian học ở mọi nơi, mọi lúc. Nguyên tắc trong việc ứng dụng công nghệ thông tin là tạo ra các ứng dụng thuận lợi cho HV sử dụng nhưng vẫn đảm bảo tính bí mật cho tài liệu nghiên cứu.

Các học viện, trường đại học CAND cần xây dựng “cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin tài liệu giữa các trường trong cùng lực lượng với nhau và với các đơn vị công an ở địa phương” để tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên và HV khi tìm kiếm tài liệu [4, tr. 35]. Muốn làm được như vậy, cơ chế về đối ngoại, hợp tác cũng cần phải có những điều chỉnh tạo điều kiện cho cán bộ, giảng viên có điều kiện giao lưu, học hỏi kinh nghiệm thực tế ở các đơn vị trong và ngoài lực lượng, các trường ở trong nước và quốc tế. Nếu cần thiết có thể hợp tác trao đổi ĐT HV với các trường đại học trên thế giới để ĐT những cán bộ nguồn cho Bộ Công an sau này.

### 2.2.4. Đổi mới cơ chế quản lý, phối hợp trong quản lý học viên

Công tác quản lý, giáo dục HV cần được xây dựng mang tính hệ thống để tất cả các đơn vị trong nhà trường đều tham gia và có trách nhiệm đối với nhiệm vụ này.

Quản lý HV phải được xác định là trách nhiệm của tất cả các đơn vị trong nhà trường. Ban Giám đốc giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo chung; phòng quản lý ĐT quản lý hoạt động xây dựng chương trình, tổ chức học tập; Các khoa, bộ môn quản lý HV bằng các giờ lên lớp và hệ thống bài tập, giữ vai trò là cố vấn học tập cho HV; phòng quản lý HV quản lý hoạt động tự học, sinh hoạt, rèn luyện của HV... Các phòng chức năng có nhiệm vụ thông tin, trao đổi kịp thời những vấn đề liên quan để cùng xử lý các vấn đề trong quá trình quản lý HV, sau đó báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Giám đốc (thông qua Phó Giám đốc phụ trách). Sự phối hợp nhịp nhàng trong hệ thống quản lý HV vừa giảm tải cho sự chênh lệch về số lượng cán bộ phòng quản lý HV, vừa đánh giá đúng, khách quan kết quả học tập của HV; tiết kiệm được thời gian huy động HV khi có nhiệm vụ đột xuất hay thực hiện các buổi sinh hoạt tập thể. Đối với vấn đề thiếu hụt thời gian học bổ sung khi thực hiện nhiệm vụ khác, phòng quản lý ĐT, phòng khảo thí và Đảm bảo chất lượng cần xây dựng chương trình ĐT chi tiết, chặt chẽ và giám sát việc thực hiện chương trình một cách nghiêm túc, khi cần thiết có thể tận dụng ngày nghỉ (do HV quản lý tập trung), những buổi HV không có giờ lên lớp... để tiến hành học bổ sung. Để thực hiện được việc này, cơ chế thông tin, phối hợp thường xuyên giữa các đơn vị giữ vai trò đặc biệt quan trọng.

### 2.2.5. Đổi mới chính sách khen thưởng, kỉ luật học viên

Bộ Công an cần đổi mới chính sách khen thưởng, kỉ luật để kịp thời động viên, chấn chỉnh nhằm xây dựng động cơ học tập, rèn luyện ý thức học tập và chấp hành điều lệnh CAND của HV.

Chính sách bao cấp các trường CAND của Nhà nước là đúng đắn nhằm thu hút nhân tài giúp HV yên tâm học tập, rèn luyện, tuy nhiên cần phải đầu tư đúng người, đúng việc. Đối với những HV có kết quả học tập cao, Bộ Công an, các nhà trường cần có những chính sách về tinh thần và vật chất để khuyến khích động viên kịp thời như: Được học bổng (bên cạnh phụ cấp), có giấy khen, bằng khen, được ưu tiên xét kết nạp Đảng; những HV rút ngắn được thời gian ĐT

cần có chế độ ưu tiên để xây dựng thành điển hình trong phần đầu và rèn luyện, có thể xem xét thăng cấp bậc hàm trung úy hoặc thiếu tá. Đối với những HV không có kết quả học tập cao, vi phạm kỉ luật cần xây dựng các biện pháp xử lí phù hợp như nghiên cứu quy định cắt hoặc giảm phụ cấp, đóng học phí học lại đối với những HV bị dừng tiến độ học tập, hoặc không hoàn thành nhiệm vụ học tập đã đăng kí và được giao; việc bình xét thi đua, xem xét kết nạp Đảng phải căn cứ vào kết quả học tập. Đối với các chế độ cho cán bộ, giảng viên, Bộ Công an cần có chính sách đãi ngộ hợp lí về vật chất và tinh thần; giảm thời gian lên lớp để giảng viên có điều kiện nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

**3. Kết luận**

Nhìn chung, sau 8 năm ĐT theo HTTC, học viện, đại học CAND đã thu được kết quả tốt và chứng minh được sự đúng đắn trong áp dụng ĐT theo tín chỉ vào các cơ sở giáo dục CAND. Trong quá trình ĐT theo HTTC, các học viện, đại học CAND đã từng bước khắc phục những khó khăn, thực hiện đồng bộ các giải pháp ĐT và quản lí ĐT, đánh giá chính xác những thuận lợi và hạn chế của yếu tố đặc thù ngành để đưa ra những biện pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng ĐT. HV những khóa ĐT theo tín chỉ ra trường đã được các đơn vị sử dụng có những đánh giá phản hồi lạc quan hơn so với ĐT theo niên chế. Vì vậy, khắc phục được những khó khăn do tính đặc thù của ngành Công an sẽ góp phần nâng cao chất lượng ĐT của các trường CAND, góp phần đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ sự bình yên cho nhân dân.

**Tài liệu tham khảo**

[1] Học viện Cảnh sát nhân dân, (2014), Báo cáo *Kết quả 4 năm đào tạo đại học chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Học viện Cảnh sát nhân dân*, Số: 156/BC-T32-03 tháng 6 năm 2014.

[2] Bộ Công an, (2009), Thông tư số: 50/2009/TT-BCA (X11), *Quy định về công tác quản lí, giáo dục học viên trong các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp công an nhân dân*, ngày 01/09/2009 của Bộ trưởng Bộ Công an.

[3] Bộ Công an, (2017), *Dự thảo thông tư về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong công an nhân dân*, ngày 08/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an.

[4] Bộ Công an, (2016), *Ki yếu hội nghị sơ kết triển khai thi điểm đào tạo theo hệ thống tín chỉ tại Học viện An ninh nhân dân giai đoạn 2010-2015*, Học viện An ninh nhân dân, Hà Nội.

[5] Bộ Công an, (2009), *Học chế tín chỉ và khả năng áp dụng trong giáo dục đại học công an nhân dân*, Ki yếu hội thảo khoa học, Cục Đào tạo - Học viện Cảnh sát nhân dân, Hà Nội.

[6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2014), *Văn bản hợp nhất* Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT *Ban hành Quy chế độ tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ*, Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

[7] *Luật Công an Nhân dân*, (2014), NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[8] Nguyễn Mai Hương, (2011), *Quản lí quá trình dạy và học theo học chế tín chỉ trong các trường đại học ở Việt Nam giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ Quản lí giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.

[9] Trần Văn Chương, (2016), *Quản lí đào tạo theo hệ thống tín chỉ trong các trường đại học địa phương ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ Quản lí Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.

**SPECIALIZED SOLUTIONS FOR CREDIT-BASED TRAINING IN THE ACADEMIES AND UNIVERSITIES OF THE PUBLIC SECURITY FORCE**

**Lo Ba Dai**

People's Police Academy  
Pham Van Nghi, Co Nhue 2,  
Bac Tu Liem district, Hanoi, Vietnam  
Email: lobadai80@gmail.com

**ABSTRACT:** *Credit-based training in higher education is the global trend. It has been applied in the university system in Vietnam in general and in the academies and universities of the Public Security Force in particular. Although credit-based training and its management has got remarkable achievements, there have been a lot of limitations and difficulties due to the specific features of the Public Security Force as well as the other conditions in the process of training and management. In order to overcome the obstacles and difficulties mentioned above, it is necessary to have synchronous solutions in training and management activities based on the specific features of the Public Security Force and the practical conditions of the People's Police Academy.*

**KEYWORDS:** Solutions; difficulties; specific characteristic; credit system; credit-based training.